

Số: **1914** /KH-UBND

Quảng Trị, ngày **29** tháng 4 năm 2020

KẾ HOẠCH

Sản xuất nông nghiệp vụ Hè Thu và Thu Đông 2020 ứng phó với khô hạn, xâm nhập mặn và dịch bệnh Covid-19 trên địa bàn tỉnh

Sản xuất nông nghiệp vụ Hè Thu và Thu Đông 2020 trên địa bàn tỉnh dự báo gặp nhiều khó khăn do hạn hán, xâm nhập mặn và ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19. Để chủ động ứng phó với thiên tai, dịch bệnh trên địa bàn trong bối cảnh điều kiện thời tiết diễn biến phức tạp, thực hiện các giải pháp phòng trừ, giảm thiểu thiệt hại cho sản xuất nông nghiệp, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch sản xuất nông nghiệp vụ Hè Thu và Thu Đông 2020 ứng phó với khô hạn, xâm nhập mặn và dịch bệnh Covid-19 trên địa bàn tỉnh với các nội dung như sau:

I. Mục tiêu

Thúc đẩy việc thực hiện tái cơ cấu ngành nông nghiệp nhằm nâng cao giá trị gia tăng trên đơn vị diện tích.

Tổ chức sản xuất nông nghiệp vụ Hè Thu và Thu Đông năm 2020 thăng lợi đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất năm 2020.

Chuyển đổi diện tích đất lúa hiệu quả thấp sang trồng cây có hiệu quả kinh tế cao hơn.

Khuyến khích xây dựng các mô hình sản xuất theo hướng cánh đồng lớn có liên doanh liên kết với các Doanh nghiệp nhằm nâng cao giá trị thu nhập trên đơn vị diện tích đất canh tác.

II. Nội dung và giải pháp thực hiện

1. Nội dung chuyển đổi

Chuyển đổi **668,47 ha** đất lúa thiếu nước sang các hình thức sản xuất và cây trồng khác. Trong đó:

- Chuyển đổi trên đất lúa thiếu nước sang trồng ngô: **208,39 ha**
- Chuyển đổi trên đất lúa thiếu nước sang trồng đậu các loại: **235,58 ha**
- Chuyển đổi trên đất lúa thiếu nước sang trồng rau màu các loại: **210,5 ha**.
- Chuyển đổi trên đất lúa thiếu nước sang trồng các loại cây trồng khác: **14 ha**

Đối với diện tích đất lúa thiếu nước còn lại (834,4 ha), các địa phương chủ động và rà soát để quyết định tổ chức sản xuất phù hợp, tránh lãng phí nguồn lực đầu tư.

2. Một số giải pháp thực hiện

a) Đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền, chuyên giao các tiến bộ khoa học công nghệ nhằm nâng cao nhận thức cho người dân những pháp ứng phó với khô hạn và dịch bệnh trong quá trình sản xuất:

Khô hạn và dịch bệnh trong vụ Hè Thu năm 2020 tiếp tục là một thách thức rất lớn trong bối cảnh dịch bệnh Covid 19 đang diễn biến phức tạp, khó lường, gây ảnh hưởng đến đời sống kinh tế, xã hội của địa phương. Cần có sự chủ động trong công tác ứng phó, với sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị và người dân để triển khai có hiệu quả các giải pháp ứng phó. Việc đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền nâng cao nhận thức của cả hệ thống chính trị và cộng đồng về ảnh hưởng của hạn hán, dịch bệnh là hết sức cấp thiết.

Các cơ quan chuyên môn của Sở Nông nghiệp và PTNT, UBND các huyện thành phố, thị xã tăng cường phối hợp với các cơ quan truyền thông, thông qua các cuộc họp, hội nghị, hội thảo, hệ thống Đài Phát thanh và Truyền hình, trang Nông nghiệp của Ngành nông nghiệp... để thông tin về tình hình hạn hán, tuyên truyền và hướng dẫn các giải pháp để người dân chủ động áp dụng các giải pháp ứng phó phù hợp.

Đẩy mạnh công tác chuyên giao tiến bộ kỹ thuật vào sản xuất cho nông dân, nhất là các lớp tập huấn về áp dụng lịch thời vụ, chuyển đổi cơ cấu giống - cây trồng, vật nuôi; ứng dụng nông nghiệp cao, nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp thông minh thích ứng với BĐKH...

b) Chuyển đổi cơ cấu giống cây trồng, vật nuôi, xây dựng các mô hình sản xuất hiệu quả, phù hợp nhằm thích ứng với điều kiện khô hạn:

Đối với các diện tích đầm bảo nước tưới, tập trung thăm canh, ứng dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất thông qua các mô hình liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm. Khuyến cáo nông dân sử dụng các giống lúa mới, ngắn ngày và cực ngắn nhằm rút ngắn thời vụ, tiết kiệm nước tưới, thu hoạch sớm trước mùa mưa lũ, nâng cao năng suất, hiệu quả sản xuất.

Đối với diện tích thiếu nước tưới, tập trung rà soát, khoanh vùng, chỉ đạo, khuyến cáo người dân tích cực chuyển đổi sang sử dụng giống chịu hạn (lúa cạn) hoặc chuyển sang sản xuất cây trồng cạn: Ngô, lạc, đậu xanh, dưa hấu... các mô hình sản xuất chăn nuôi, thủy sản khác phù hợp với điều kiện từng vùng.

c) Giải pháp kỹ thuật

Áp dụng đồng bộ các giải pháp để điều tiết, tưới tiêu nước tiết kiệm, khoa học đối với các diện tích sản xuất lúa chủ động nước, đối với các diện tích đất lúa thiếu nước chuyển đổi sang cây trồng cạn.

Chủ động mọi phương tiện để chống hạn cho các cây công nghiệp dài ngày như: Hồ tiêu, cà phê và các loại cây ăn quả khác bằng các giải pháp tưới tiết kiệm, che tủ gốc...không để thiệt hại do khô hạn gây ra.

Tăng cường công tác hướng dẫn khoa học kỹ thuật giúp nông dân áp dụng các biện pháp phù hợp cho từng đối tượng cây trồng, có giải pháp để chủ động phòng ngừa có hiệu quả các đối tượng dịch hại trên cây trồng, vật nuôi;

Tăng cường áp dụng các biện pháp quản lý dịch hại tổng hợp IPM, ICM, 1 phải 5 giảm, 3 giảm 3 tăng, các giải pháp sản xuất nông nghiệp thông minh thích ứng với biến đổi khí hậu trong sản xuất và phòng trừ dịch bệnh;

Tập trung thực hiện công tác điều tra dự tính dự báo, kịp thời phát hiện dịch bệnh khi mới phát sinh để triển khai các biện pháp bao vây, khống chế, dập dịch hiệu quả.

d) Giải pháp thị trường, liên doanh liên kết

Đẩy mạnh liên doanh liên kết với Doanh nghiệp, tập trung ứng dụng khoa học công nghệ, đẩy mạnh cơ giới hóa để tổ chức sản xuất, chuyển đổi có hiệu quả. Ưu tiên việc ứng dụng các quy trình, công nghệ sản xuất phù hợp, tiết kiệm chi phí và nguồn nước nhằm ứng phó tốt nhất với điều kiện khô hạn cũng như dịch bệnh.

Nâng cao giá trị gia tăng các sản phẩm cây trồng chuyển đổi thông qua các phương thức hợp tác, liên kết sản với các tổ chức (Doanh nghiệp...), cá nhân trong sản xuất đầu vào (Cung ứng giống, vật tư, Khoa học kỹ thuật...) và tiêu thụ sản phẩm đầu ra trong quá trình sản xuất;

đ) Giải pháp về cơ chế chính sách đặc thù hỗ trợ nông dân chuyển đổi

+ Hỗ trợ giá giống thực hiện chuyển đổi cơ cấu cây trồng:

- Đối với vùng đồng bằng: Ngân sách nhà nước hỗ trợ 70% (Ngân sách tinh 50%, ngân sách huyện 20%), Nhân dân đối ứng 30%;

- Đối với vùng miền núi: Ngân sách nhà nước hỗ trợ 100% (Ngân sách tinh 70%, ngân sách huyện 30%);

- Định mức hỗ trợ: Đối với Ngô 3 triệu đồng/ha; Rau, đậu các loại 2 triệu đồng/ha; Dưa hấu 18 triệu đồng/ha.

+ Hỗ trợ kinh phí làm đất thực hiện chuyển đổi: Ngân sách cấp huyện hỗ trợ 50%, nhân dân đóng góp 50% (Các địa phương bố trí kinh phí từ Nghị định 35/2016/NĐ-CP về bảo vệ và phát triển đất trồng lúa)

III. Tổ chức thực hiện

1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban ngành, địa phương có liên quan triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch; Chỉ đạo các đơn vị trong ngành thực hiện một số nội dung:

Phân công cán bộ bám sát cơ sở, đẩy mạnh công tác tập huấn chuyển giao khoa học kỹ thuật, chỉ đạo sản xuất, phòng trừ dịch bệnh gây hại trên cây trồng, vật nuôi để có những giải pháp chỉ đạo kịp thời, sát đúng và hiệu quả, hạn chế ảnh hưởng đến năng suất, sản lượng do dịch bệnh gây ra góp phần đảm bảo sản lượng lương thực.

Chuẩn bị đầy đủ nguồn giống đảm bảo chất lượng phục vụ cho bà con; Giới thiệu, cung ứng, xây dựng các mô hình giống mới, chất lượng để cung cấp, bổ sung vào cơ cấu bộ giống sản xuất trên địa bàn thích ứng với biến đổi khí hậu, đáp ứng nhu cầu thị trường và có hiệu quả kinh tế cao cho người dân.

Kết nối, mời gọi, giới thiệu các tổ chức, cá nhân trong và tỉnh liên kết với các địa phương để thực hiện chuyển đổi hiệu quả (tiêu thụ sản phẩm....).

Rà soát, nắm bắt thông tin tiêu thụ nông sản trên địa bàn, phối hợp với các Sở, ban ngành liên quan tham mưu UBND tỉnh có những giải pháp, chính sách hỗ trợ phù hợp, kịp thời cho người sản xuất và Doanh nghiệp trên địa bàn.

Tham mưu, phối hợp với các cơ quan ngành Công Thương và các đơn vị liên quan thường xuyên theo dõi sát hoạt động sản xuất, lưu thông nông sản, vật tư nông nghiệp... ở địa phương, kịp thời thông báo tình hình đến doanh nghiệp và người sản xuất để chủ động trong điều chỉnh kế hoạch sản xuất, tiêu thụ.

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát; kiên quyết xử lý các hành vi lợi dụng dịch bệnh Covid để trục lợi ép giá, găm hàng, gian lận thương mại, gây tâm lý hoang mang cho người sản xuất và người tiêu dùng.

Tăng cường thời lượng, số lượng phát trên trang nông nghiệp, bản tin nông nghiệp của ngành để tuyên truyền tinh hình và các giải pháp tổ chức sản xuất ứng phó với hạn hán, thiếu nước, xâm nhập mặn và dịch bệnh Covid-19 đang diễn ra; Dưa tin về các mô hình chuyển đổi có hiệu quả để người dân biết và làm theo.

Đẩy mạnh việc phát triển các sản phẩm OCOP; Tiếp tục thử nghiệm, khảo nghiệm các mô hình mới để kịp thời áp dụng vào sản xuất; tuyên truyền và chỉ đạo nhân rộng các mô hình về cây trồng, con nuôi có hiệu quả trên địa bàn trong thời gian qua nhằm kịp thời cung cấp các sản phẩm cho thị trường.

Phối hợp với Sở Tài chính rà soát nguồn ngân sách phòng chống thiên tai, dịch bệnh để tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí hỗ trợ các địa phương tổ chức sản xuất có hiệu quả.

2. Các Sở, ban ngành có liên quan

a) Sở Tài chính: Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn rà soát, cân đối nguồn ngân sách phòng chống thiên tai, dịch bệnh tham mưu kịp thời UBND tỉnh bố trí kinh phí để thực hiện phương án đảm bảo hiệu quả.

b) Sở Khoa học và Công nghệ: Phối hợp với ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đẩy mạnh việc ứng dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất nhằm giúp người dân tiếp cận và áp dụng vào sản xuất có hiệu quả; tuyên truyền các mô hình sản xuất có hiệu quả để áp dụng vào thực tiễn, đặc biệt là các mô hình thích ứng với biến đổi khí hậu.

c) Sở Kế hoạch và Đầu tư: Phối hợp với Sở Tài chính cân đối để tham mưu bố trí kinh phí hỗ trợ thực hiện kế hoạch.

d) Sở Công Thương: Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn theo dõi sát tình hình lưu thông nông sản ở địa phương, chỉ đạo kiểm soát tốt thị trường nội địa, nhất là thị trường các mặt hàng vật tư nông nghiệp, thúc đẩy hoạt động sản xuất, kinh doanh trên địa bàn phát triển; Rà soát, thực hiện hiệu quả công tác xúc tiến thương mại, tìm kiếm, mở rộng thị trường tiêu thụ hàng hóa, nhất là các sản phẩm từ cây trồng chuyển đổi (ngô, đậu xanh, dưa hấu, rau đậu các loại...) để hỗ trợ người dân, doanh nghiệp ổn định sản xuất kinh doanh, nhất là trong tình hình dịch bệnh Covid-19 đang diễn biến phức tạp.

Chỉ đạo các chủ hồ đập thủy điện phối hợp với các cơ quan địa phương và Sở Nông nghiệp và PTNT thực hiện kế hoạch điều tiết, vận hành các hồ chứa thủy điện trên địa bàn tỉnh nhằm đảm bảo nguồn nước phòng chống hạn để cung cấp nước phục vụ cho sinh hoạt và sản xuất nông nghiệp; chỉ đạo có phương án đảm bảo cấp điện cho các trạm bơm, đặc biệt trong các thời kỳ khô hạn trong vụ Hè Thu 2020.

d) Sở Thông tin và truyền thông: Chỉ đạo đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền kịp thời, chính xác về diễn biến thiên tai, dịch bệnh, ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19 đến sản xuất, tiêu thụ nông sản trên địa bàn; thông tin về tình hình và các biện pháp tổ chức sản xuất phòng chống hạn hán, thiếu nước, xâm nhập mặn để người dân biết, chủ động thực hiện.

3. UBND các huyện, thành phố, thị xã: Chỉ đạo các phòng chuyên môn và các đơn vị, địa phương liên quan:

Phối hợp với Sở Nông nghiệp và PTNT đánh giá thực trạng, dự báo nguồn nước tại các hồ chứa, hệ thống thủy lợi trên địa bàn để chủ động xây dựng Kế hoạch sản xuất, xác định các vùng, diện tích đất lúa thiếu nước, không sản xuất được hoặc sản xuất kém hiệu quả để chuyển đổi cơ cấu sản xuất hiệu quả, phù hợp với điều kiện từng vùng, ứng phó kịp thời với tình hình hạn hán, thiếu nước, xâm nhập mặn trong vụ Hè Thu năm 2020.

Tổ chức phát động toàn dân ra quân làm thủy lợi để nạo vét, sửa chữa kênh mương, cửa cống lấy nước, đồng thời tuyên truyền, hướng dẫn người dân thực hiện các biện pháp bảo vệ nguồn nước, tích, trữ nước, sử dụng hiệu quả, tiết kiệm nước, tuân thủ khuyến cáo của các cơ quan chuyên môn liên quan đến thời vụ, chuyển đổi cơ cấu cây trồng để hạn chế thấp nhất nguy cơ thiệt hại do hạn hán, thiếu nước, xâm nhập mặn.

Tiếp tục chỉ đạo đẩy mạnh việc tuyên truyền và nhân rộng các mô hình cây trồng, con nuôi có hiệu quả trên địa bàn.

Bố trí ngân sách địa phương để hỗ trợ nông dân chuyển đổi cơ cấu giống và chủng loại cây trồng trên đất lúa thiếu nước sản xuất hiệu quả thấp hoặc có tưới sang sản xuất cây trồng cạn phù hợp, đạt hiệu quả cao hơn (Hỗ trợ giống, làm đất, thủy lợi...).

Trên đây là Kế hoạch sản xuất nông nghiệp vụ Hè Thu và Thu Đông 2020 ứng phó với khô hạn, xâm nhập mặn và dịch bệnh Covid-19 trên địa bàn tỉnh. Yêu cầu các Sở, ngành và các địa phương khẩn trương chỉ đạo triển khai thực hiện. Giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn theo dõi, đôn đốc việc thực hiện, kịp thời báo cáo UBND tỉnh để xử lý theo đúng quy định./. Bh

Nơi nhận:

- Bộ NN&PTNT (B/cáo);
- Các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, ngành cấp tỉnh;
- UBND các huyện, TP, TX;
- Công ty TNHH MTV QLKT CTTL Q.Trị;
- Chi cục Thủy lợi;
- Chi cục Trồng Trọt và Bảo vệ thực vật;
- Trung tâm Khuyến nông;
- Trung tâm giống cây trồng, vật nuôi tỉnh;
- Đài PT-TH tỉnh, Báo Quảng Trị;
- Lưu: VT, NNp.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH** H



Hà Sỹ Đồng

**Phụ lục 1: Dự báo diện tích có nguy cơ thiếu nước của các địa phương
vụ Hè Thu 2020**

(Kèm theo Kế hoạch số: 1914 /KH-UBND ngày 29/4/2020 của UBND tỉnh)



TT	Địa phương	Diện tích có nguy cơ thiếu nước (ha)
1	Vĩnh Linh	850
2	Gio Linh	53,9
3	Cam Lộ	182
4	Đông Hà	
5	Triệu Phong	
6	Hải Lăng	55
7	Hướng Hóa	
8	Đakrông	
9	TX Quảng Trị	15,8
10	Công ty TNHH MTV QLKT CTTL quản lý	3237,6
	Cộng	4.294,3

**Phụ lục 2: Diện tích đăng ký chuyển đổi cơ cấu cây trồng
trong vụ Hè Thu và Thu Đông 2020 của các địa phương**

(Kèm theo Kế hoạch số: 1914 /KH-UBND ngày 29/4/2020 của UBND tỉnh)

STT	Đơn vị	Diện tích không thể sản xuất phải chuyển đổi	Loại cây trồng							
			Cây Ngô (ha)		Đậu các loại (ha)	Vùng (ha)	Khoai (ha)	Rau màu các loại (ha)	Dura háu (ha)	Tổng
Hè thu	Thu đông									
	Toàn tỉnh	1.502,87	188,39	20,00	235,58	2,00	11,00	210,50	1,00	668,47
1	Vĩnh Linh	900			85,00					85
2	Gio Linh	71,9	3,5		27,50	2	11	0,5	1	45,5
3	Cam Lộ	182		20	30,00			200		250
4	Triệu Phong	37	10		27,00					37
5	Hải Lăng	55	15		19,00					34
6	Hướng Hóa	200	150					10		160
7	Đakrông	56,97	9,89		47,08					56,97